

Số: 310 /BC-LHH

Bắc Giang, ngày 05 tháng 12 năm 2019

## **BÁO CÁO**

**Kết quả tư vấn, phản biện Đề án “Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay”**

-----

Căn cứ Quyết định số 75/2011/QĐ-UBND ngày 09/3/2011 của UBND tỉnh quy định hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh; Công văn số 95/UBND-CN ngày 09/01/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về giao nhiệm vụ tư vấn, phản biện và giám định xã hội năm 2019; Kế hoạch số 10/KH-MTTQ-LHHKH&KT ngày 6/3/2019 về việc phản biện xã hội đối với dự thảo Đề án “Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay”. Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh đã phối hợp với Ủy ban MTTQ tỉnh tổ chức hội nghị tư vấn, phản biện Đề án “Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay” (gọi tắt là Đề án), kết quả nhận xét và kiến nghị như sau:

### **I. NHẬN XÉT CHUNG**

Nội dung Đề án “Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay” cơ bản đã bám sát quy định của Đảng, Nhà nước về xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức các cấp, đặc biệt là cấp xã. Đề án được chuẩn bị công phu, nghiêm túc; có dung lượng hợp lý; cung cấp đầy đủ các số liệu, bảng biểu, thể hiện rõ tổng quan về chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã của tỉnh Bắc Giang hiện nay. Đề án đã đề cập đến nhiều nội dung từ đánh giá thực trạng tình hình, nguyên nhân khách quan, chủ quan của những tồn tại, hạn chế và đặc biệt là mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới, đồng thời đưa ra một số kiến nghị, đề xuất với cơ quan có thẩm quyền.

Tuy nhiên, Đề án chưa chỉ rõ đối tượng nghiên cứu của đề án là cán bộ công chức cấp xã hay cả cán bộ hoạt động không chuyên trách; đánh giá thực trạng đội ngũ cán bộ công chức cấp xã còn chưa sâu, chưa đủ cơ sở để đưa ra mục tiêu, nhiệm vụ; giải pháp cần phải phù hợp với điều kiện của tỉnh Bắc Giang; Đề án cần phân theo giai đoạn và mục tiêu đạt được của từng giai đoạn; tính hiệu lực trong tổ chức thực hiện chưa cao; chưa xác định lộ trình và kinh phí thực hiện Đề án.



## **II. NHẬN XÉT CỤ THỂ**

### **1. Về bố cục và tổng thể nội dung của Đề án**

- Đề nghị bố cục thành 5 nội dung chính: I. Sự cần thiết và căn cứ xây dựng, ban hành Đề án; II. Thực trạng đội ngũ và công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã; III. Quan điểm, mục tiêu; IV. Nhiệm vụ và giải pháp; V. Tổ chức thực hiện.

- Tên Đề án, đề nghị sửa thành “Đề án nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn đến năm 2025, tầm nhìn đến 2030.

- Về chủ thể ban hành Đề án, đề nghị xem xét thẩm quyền ban hành Đề án là Ban Thường vụ Tỉnh ủy hay ra kết luận Ban Thường vụ Tỉnh ủy để bảo đảm tính hiệu lực trong thực hiện.

- Đối tượng nghiên cứu của Đề án đề nghị xác định rõ hơn là cán bộ, công chức cấp xã hay cả cán bộ hoạt động không chuyên trách. Nếu đưa đối tượng những người hoạt động không chuyên trách vào đối tượng thực hiện của Đề án thì đề nghị bổ sung nội dung đánh giá thực trạng và nhiệm vụ, giải pháp thực hiện.

### **2. Về sự cần thiết và căn cứ xây dựng, ban hành Đề án**

- Bổ sung, nhấn mạnh sự cần thiết ban hành đề án, để thể hiện rõ tính cấp thiết trong giai đoạn hiện nay; nghiên cứu bổ sung mục đích ban hành Đề án, nhằm nâng cao chất lượng, tính chuyên nghiệp của đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã, thúc đẩy đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị xã, phường, thị trấn.

- Căn cứ xây dựng và ban hành Đề án, nên chia thành 2 nội dung: (1) Văn bản chỉ đạo của Đảng. Trong phần này sẽ dẫn ra những Nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận...có liên quan của Trung ương Đảng, Tỉnh ủy; (2) Căn cứ pháp lý: bao gồm những văn bản quy phạm pháp luật như Luật cán bộ công chức, những văn bản hướng dẫn thực hiện Luật như Nghị định, Thông tư...

- Nghiên cứu xác định cơ sở khoa học của Đề án và cách tiếp cận xây dựng Đề án, bảo đảm tính thống nhất, mạch lạc trong toàn bộ nội dung của Đề án.

### **3. Thực trạng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã hiện nay**

- Đề án mới thống kê được số lượng, trình độ, cơ cấu đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã hiện nay; chưa bảo đảm đủ cơ sở để đưa ra mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với điều kiện của tỉnh Bắc Giang. Đề nghị đánh giá rõ hơn: Một là, thực trạng về công tác xây dựng đội ngũ cán bộ; hai là, thực trạng đội ngũ cán bộ cấp xã. Trong đó, công tác xây dựng đội ngũ cán bộ cần đánh giá (1) công tác tuyển dụng, (2) công tác đào tạo, bồi dưỡng, (3) công tác luân chuyển, bố trí, sử dụng; đánh giá xếp loại hàng năm, (4) công tác kiểm tra, giám sát..., để tìm ra các khiếm khuyết và là cơ sở đưa ra các giải pháp sát thực.

- Cần bổ sung đánh giá nội dung về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã và các quy định về tiêu



chuẩn, tuyển dụng; các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức cấp xã; chỉ rõ những điểm bất cập cần kiến nghị sửa đổi. Và những chủ trương, chính sách của tỉnh đã thực hiện trong giai đoạn vừa qua, xác định những vướng mắc, những vấn đề đặt ra cần điều chỉnh hoặc ban hành chính sách mới của tỉnh cho phù hợp.

- Đề nghị rà soát, cập nhật lại số liệu mới nhất đến thời điểm hiện tại theo thống kê của Sở Nội vụ; xem xét bổ sung đánh giá về cơ cấu nữ, cơ cấu dân tộc trong đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã; kiểm tra lại số liệu về cán bộ MTTQ cấp xã hiện nay.

- Về hạn chế, khó khăn và nguyên nhân: Đề án mới chủ yếu đánh giá hạn chế của chính đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã. Đề nghị đánh giá sâu hơn những hạn chế, khó khăn, vướng mắc, những vấn đề đặt ra cần giải quyết trong công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã. Đánh giá sâu một hạn chế, tồn tại khá phổ biến ở cấp xã, chậm được khắc phục, là công tác quy hoạch và đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, tạo nguồn cán bộ chủ chốt chưa được quan tâm đúng mức dẫn đến hẫng hụt nguồn cán bộ, cơ cấu cán bộ trẻ, cán bộ nữ.

Đề nghị làm rõ hơn nguyên nhân hạn chế, khó khăn, nhất là nguyên nhân về thể chế, nguyên nhân chủ quan; những vấn đề do khách quan đề kiến nghị sửa đổi kịp thời. Phải nêu được các nguyên nhân như: Do cơ chế, do người đứng đầu, do bản thân cán bộ.

#### **4. Về quan điểm, mục tiêu**

- Đề nghị bổ sung quan điểm, định hướng chỉ đạo thực hiện Đề án, để bảo đảm tính thống nhất trong tổ chức thực hiện.

- Về Mục tiêu chung: việc đặt ra mục tiêu chung là cho cả một thời gian tương đối dài, có thể là một hoặc 2 nhiệm kỳ. Ở thời điểm này đã là cuối nhiệm kỳ cũ và chuẩn bị nhiệm kỳ mới. Vì vậy, xác định mục tiêu chung một mặt căn cứ vào Nghị quyết của nhiệm kỳ hiện hành nhưng đồng thời không thể không tính đến những vấn đề sẽ đặt ra trong chủ trương nhiệm kỳ tới; các Luật liên quan chuẩn bị sửa đổi, bổ sung. Đề nghị Ban soạn thảo nghiên cứu, đề ra mục tiêu chung để bảo đảm sự phù hợp và có tính khả thi.

- Mục tiêu cụ thể: trong dự thảo Đề án có nêu 4 mục tiêu cụ thể, nhưng mục tiêu 1, 2, 3 rất chung chung nên rất khó cho việc triển khai thực hiện và kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện. Vậy đề nghị Ban soạn thảo nghiên cứu, cụ thể hóa bằng những chỉ tiêu và thời hạn đạt được mục tiêu, để các địa phương có cơ sở xác định mục tiêu phấn đấu và cơ sở theo dõi đánh giá kết quả thực hiện. Cần nhắc một số mục tiêu cụ thể đặt ra quá cao, đều 100%, trong khi một số chỉ tiêu hiện nay mới đạt ở mức thấp.

#### **5. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu**

- Đề nghị Ban soạn thảo nghiên cứu, bổ sung để làm nổi bật các giải pháp phải có tính mới, phù hợp với xu thế, phù hợp với đặc thù của tỉnh Bắc Giang,



đặc biệt là xu thế cán bộ trong thời kỳ cách mạng công nghệ 4.0, xây dựng chính quyền kiến tạo, dân làm chủ.

- Đề nghị bố cục lại các nhiệm vụ, giải pháp theo quy trình và thứ tự các khâu trong công tác cán bộ, bảo đảm sự logic và mạch lạc các nội dung.

- Đề nghị xác định giải pháp, khâu đột phá để bảo đảm thực hiện đạt mục tiêu Đề án đặt ra như: đẩy mạnh luân chuyển cán bộ cấp huyện về cấp xã; chính sách thu hút, nhân tài.... để tăng cường cán bộ có chất lượng cho cơ sở. Bổ sung, cập nhật việc ban hành chính sách riêng của tỉnh (đang triển khai) để giải quyết “đầu ra” những cán bộ không đạt chuẩn, “tạo chỗ trống” để bố trí cán bộ đủ tiêu chuẩn, năng lực vào các vị trí công tác.

- Cụ thể hóa các giải pháp đánh giá toàn diện đối với cán bộ, công chức; đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức theo chức danh.

- Nghiên cứu bổ sung các giải pháp về tăng cường kiểm tra, giám sát, nhất là sự tham gia giám sát của nhân dân thông qua hệ thống MTTQ và các đoàn thể đối với cán bộ và công tác cán bộ để góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức ở cơ sở. Thực hiện tốt chính sách đối với cán bộ; có cơ chế khuyến khích, động viên cán bộ về tinh thần và vật chất để đội ngũ cán bộ yêu nghề, gắn bó lâu dài với địa phương.”

### **6. Về tổ chức thực hiện**

- Phân tổ chức thực hiện như dự thảo Đề án là khó bảo đảm tính khả thi; cần giao rõ cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp thực hiện.

- Nghiên cứu bổ sung việc chỉ đạo thực hiện việc sắp xếp cán bộ khi sáp nhập các đơn vị hành chính cấp xã, theo Nghị định số 34/2019/NĐ-CP và sắp xếp cán bộ khuyến nông, thú y cơ sở.

- Xác định lộ trình và nguồn kinh phí thực hiện Đề án.

### **III. KIẾN NGHỊ**

- Đề nghị Tỉnh ủy chỉ đạo Ban Tổ chức Tỉnh ủy nghiên cứu, tiếp thu những ý kiến tư vấn, phản biện của các chuyên gia, để hoàn thiện Đề án, bảo đảm tính khả thi, đạt được mục tiêu của Đề án đặt ra./.

#### **Nơi nhận:**

- TT Tỉnh ủy, UBND tỉnh (báo cáo)
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Lưu TVPB, VT.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Vũ Tấn Phú**